CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KHOÁNG SẢN HAMICO
Địa chỉ: tổ 14, phường Quang Trung, Tp Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
Điện thoại: 0351 - 3851.035 Fax: 0351 - 3855.296

MẪU SỐ B02A - DN
Ban hành kèm theo QĐ 15/2006/QĐ-BTC
ngày 20/03/2006 của Bộ trưởng BTC

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ

(Dạng đầy đủ)

Quý II năm 2011

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Quý II năm 2011	Quý II năm 2010	Từ 01/01/2011 đến 30/6/2011	Từ 01/01/2010 đến 30/06/2010
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	8.745.483.890	19.294.516.792	32.965.451.095	32.617.419.012
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		0	0	0	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	**10**	VI.27	**8.745.483.890**	**19.294.516.792**	**32.965.451.095**	**32.617.419.012**
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.28	5.289.969.683	13.567.705.900	22.037.658.312	22.042.308.003
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	**20**		**3.455.514.207**	**5.726.810.892**	**10.927.792.783**	**10.575.111.009**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.29	1.857.282.321	5.217.482	4.859.583.787	11.461.754
7. Chi phí hoạt động tài chính	22	VI.30	1.260.378.194	241.795.919	2.216.319.699	296.129.252
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		*1.260.378.194*	*241.795.919*	*2.216.319.699*	*296.129.252*
8. Chi phí bán hàng	24		457.167.456	1.180.418.726	1.755.125.639	2.478.344.093
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		1.103.935.787	1.115.171.814	2.053.798.323	1.730.685.835
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	**30**		**2.491.315.091**	**3.194.641.915**	**9.762.132.909**	**6.081.413.583**
11. Thu nhập khác	31		113.636.365	6.664.785.660	140.913.579	8.612.673.081
12. Chi phí khác	32		18.151.238	170.168.365	36.302.476	1.315.641.335
13. Lợi nhuận khác	**40**		**95.485.127**	**6.494.617.295**	**104.611.103**	**7.297.031.746**
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		2.586.800.218	9.689.259.210	9.866.744.012	13.378.445.329
15. Chi phí thuế.thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.31	651.237.864	1.219.643.590	2.475.761.622	1.680.791.855
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		0	0	0	0
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		1.935.562.354	8.469.615.620	7.390.982.390	11.697.653.474

Hà Nam, ngày 10 tháng 8 năm 2011

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Tổng Giám đốc
Hoàng Thị Chung	Lâm Thị Thu Trang	Nguyễn Tiến Dũng